

Số: /BC-STP

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1823/SXD-PTĐT&HTKT ngày 14/7/2021 của Sở Xây dựng về việc đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật: Quy định một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Sau khi nghiên cứu dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định chưa bao quát hết nội dung dự thảo Quy định, còn thiếu nội dung về xã hội hóa công tác phát triển cây xanh đô thị.

Đối tượng áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Quy định là “... áp dụng đối với các **cơ quan, tổ chức, cá nhân** có liên quan ...” – chưa bao quát, thống nhất với các đối tượng chịu sự tác động của dự thảo văn bản này (đối tượng “hộ gia đình” được quy định tại Điều 9, khoản 3 Điều 14, Điều 18 dự thảo Quy định).

Do đó, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa các nội dung nêu trên để đảm bảo tính chính xác, bao quát, thống nhất giữa quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng với các quy định trong dự thảo văn bản.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

3. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

3.1. Về thẩm quyền ban hành

UBND tỉnh ban hành Quyết định này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1¹ Điều 28 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

3.2. Về nội dung

¹ UBND tỉnh ban hành Quyết định đề quy định “Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”. Trong trường hợp này là quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị, theo đó, UBND tỉnh có trách nhiệm “... Phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn.”; “Ban hành... các văn bản quy định cụ thể về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn”.

3.2.1. Dự thảo Quyết định

- Phần căn cứ ban hành, đề nghị nghiên cứu bổ sung căn cứ pháp lý² có nội dung điều chỉnh trực tiếp đến việc ban hành và các nội dung của dự thảo văn bản này theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP³.

- Điều 3: đề nghị bổ sung cụm từ “Chủ tịch” trước cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố...” để đảm bảo thống nhất trách nhiệm thi hành của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thi hành dự thảo Quyết định sau khi được ban hành.

- Phần nơi nhận, đề nghị: (i) chỉnh sửa thành phần nhận là “VP Đoàn ĐBQH tỉnh”, “VP HĐND tỉnh, ...” thành “Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh” để phù hợp với Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14⁴; (ii) bổ sung thành phần “Lưu: ...” để phù hợp với khoản 2⁵ Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3.2.2. Dự thảo Quy định

- Điều 1: như nội dung đã nêu tại mục 1 Báo cáo này.

- Điều 4 quy định về phân cấp quản lý xây xanh; tuy nhiên tại khoản 1 là quy định về chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng được quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP⁶; khoản 2 quy định về phân cấp cho UBND cấp huyện còn chung chung, chưa phù hợp với khoản 2⁷ Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định nội dung về phân cấp phù hợp với quy định của pháp luật về phân cấp và khoản 1⁸ Điều 21 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP.

- Tên Chương II “QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH, TRỒNG, CHĂM SÓC, BẢO VỆ, QUẢN LÝ, CHẶT HẠ, DỊCH CHUYỂN CÂY XANH ĐÔ THỊ”; tuy nhiên, nội dung chương còn quy định về xã hội hóa công tác phát triển cây xanh đô thị (Điều 11); do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa đảm bảo tính thống nhất giữa tiêu đề và nội hàm của Chương.

- Điều 5: khoản 2 quy định “... **Trình tự**, nội dung và thành phần hồ sơ quy hoạch chi tiết cây xanh, công viên, vườn hoa đô thị thực hiện theo Khoản 2, 3, 4 Điều 10 Nghị định 64/2010/NĐ-CP”; tuy nhiên, khoản 2, 3, 4 Điều 10 Nghị định 64/2010/NĐ-CP không quy định về trình tự. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định chính xác nội dung này.

- Điều 6: khoản 1 quy định “UBND cấp huyện thực hiện lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh đô thị 05 năm và hàng năm trên địa bàn đô thị theo phân cấp quản lý. Đối với kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh đô thị 05 năm, UBND cấp huyện gửi về Sở Xây dựng thẩm định, báo cáo UBND tỉnh chấp thuận chủ trương trước khi UBND cấp huyện phê

² đơn cử như: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản QPPL.

³ ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

⁴ ngày 18/9/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND cấp tỉnh.

⁵ ... riêng dòng cuối cùng gồm chữ “Lưu” sau đó có dấu hai chấm, tiếp theo là chữ viết tắt “VT” ...

⁶ Ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý xây xanh đô thị

⁷ ... xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới, trách nhiệm của cơ quan nhà nước phân cấp và cơ quan nhà nước được phân cấp.

⁸ ... Phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn.

duyet.” – được hiểu UBND cấp huyện là cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển cây xanh đô thị 05 năm và hàng năm; tuy nhiên tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP quy định “... lập kế hoạch hàng năm và 5 năm về đầu tư phát triển cây xanh sử dụng công cộng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.”; do đó, đề nghị nghiên cứu quy định nội dung này phù hợp với quy định của pháp luật; trường hợp UBND cấp tỉnh phân cấp cho UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ này, đề nghị quy định cụ thể nhiệm vụ này tại Điều quy định về phân cấp quản lý cây xanh đô thị.

- Điều 7: đề nghị chỉnh sửa cụm từ “... cây không thuộc danh mục cây cấm trồng theo Quy định này” thành “... cây không thuộc Danh mục cây cấm trồng trong đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo Phụ lục III kèm theo Quyết định này.” để đảm bảo chính xác, đầy đủ của quy định.

- Điều 8: một trong những nội dung được quy định tại khoản 2⁹ thuộc nội hàm của Điều 7; khoản 3 là một nội dung thuộc khoản 2; do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng đảm bảo hợp lý, thống nhất về bố cục của các nội dung trong dự thảo.

- Điều 9: + Khoản 1 quy định “Nội dung quy định chung về trồng, bảo vệ, chăm sóc cây xanh ... thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP” chưa đảm bảo thống nhất, bao quát các nội dung cần điều chỉnh thuộc khoản để phù hợp với Điều 11¹⁰, Điều 13¹¹ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định đầy đủ nội dung này¹².

+ Khoản 2 quy định “Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền trong việc lựa chọn giống cây trồng...”, tại khoản 3 quy định “Cây trồng trong khuôn viên của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải tuân thủ các nguyên tắc sau: Không thuộc danh mục cây cấm trồng ...” - vậy cây được lựa chọn trồng có cần tuân thủ theo Phụ lục số I, II ban hành kèm theo dự thảo Quyết định hay không? Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định chính xác nội dung này, đồng thời nghiên cứu bố cục gộp nội dung này thuộc khoản 2 và điểm a khoản 3 thành một nội dung để đảm bảo phù hợp về nội dung. Bên cạnh đó, đề nghị bỏ nội dung “...được thụ hưởng lợi ích từ cây¹³ ...” tại khoản 2 để đảm bảo thống nhất giữa tên Điều và các nội dung thuộc Điều.

- Điều 11: tên điều quy định “Xã hội hóa công tác phát triển cây xanh đô thị”, tuy nhiên nội dung khoản 2¹⁴ của điều quy định về xác định thế nào là cây xanh công cộng và cách thức quản lý nhóm cây này – không thuộc nội dung xã hội hóa; do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa để đảm bảo tính thống nhất giữa tên và nội hàm của Điều.

- Điều 12: + Khoản 1 quy định “UBND cấp huyện chủ trì ... đánh số, treo biển, phân loại cây kèm theo ... Đối với cây cần bảo tồn, cây cổ thụ ngoài việc

⁹ đơn cử như: tiêu chuẩn cây trồng...

¹⁰ quy định chung về trồng, chăm sóc cây xanh đô thị

¹¹ quy định về bảo vệ cây xanh đô thị

¹² Có thể nghiên cứu quy định viện dẫn đến Điều 11, Điều 13 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP

¹³ Đã được quy định tại Điều 14 dự thảo Quy định

¹⁴ “Cây xanh do tổ chức, cá nhân trồng trên vỉa hè (trước cửa nhà dân), vườn hoa, công viên, khu vực công cộng trong đô thị là cây xanh công cộng sử dụng chung ... theo các quy định của Quy định này”

thống kê, phân loại, đánh số, UBND cấp huyện có trách nhiệm lập hồ sơ theo dõi ...” chưa đầy đủ, chính xác với quy định tại khoản 1¹⁵ Điều 17 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP, khoản 6¹⁶ mục III phần II Thông tư số 20/2005/TT-BXD¹⁷. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa nội dung này theo hướng quy định chính xác treo biển tên và bổ sung quy định lập hồ sơ quản lý.

+ Khoản 2 quy định việc lập hồ sơ quản lý cây xanh của tổ chức, cá nhân được giao quản lý đối với các tuyến phố, khu đô thị mới trồng cây xanh đô thị để theo dõi quản lý; tuy nhiên, sau khi lập hồ sơ quản lý có cần gửi về UBND cấp huyện để tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 3 hay không? Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, khép kín của quy trình lập hồ sơ quản lý cây xanh đô thị. Đồng thời, nội dung của khoản chưa quy định rõ ràng trách nhiệm lập hồ sơ quản lý cây xanh đô thị của tổ chức, cá nhân được giao quản lý là giúp UBND cấp huyện lập hồ sơ hay có thẩm quyền lập hồ sơ; trong khi đó, theo quy định tại khoản 3 thì UBND cấp huyện là chủ thể có thẩm quyền, trách nhiệm lập hồ sơ; do đó, đề nghị quy định cụ thể nội dung này để tránh mâu thuẫn, chông chéo trong các quy định của dự thảo văn bản và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Điều 15: + Điểm g khoản 1 quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng “...**tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi** đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh” là chưa phù hợp với Điều 19, Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; theo đó, thẩm quyền quyết định nội dung này là của HĐND tỉnh. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể nội dung này để đảm bảo chính xác, thống nhất thực hiện trên thực tế.

+ Điểm h khoản 1 quy định trách nhiệm báo cáo của Sở Xây dựng “... định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng” là chưa rõ ràng, cụ thể; trong khi đó, nội dung này đã được quy định tại Điều 4 Thông tư số 02/2019/TT-BXD¹⁸; do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng viện dẫn tới quy định này để đảm bảo tính cụ thể, rõ ràng và thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Điều 18: điểm b khoản 2 quy định tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm: “Thực hiện đúng quy định của cơ quan thẩm quyền về phân cấp quản lý cây xanh đường phố; ...”; tuy nhiên, qua rà soát các quy định của dự thảo văn bản, không thể hiện việc phân cấp quản lý cây xanh đường phố đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; đồng thời quy định “... kịp thời phản ánh đến cơ quan thẩm quyền những vấn đề có liên quan ...” chưa đảm bảo tính cụ thể của quy

¹⁵ “Các loại cây được bảo tồn phải thống kê về số lượng, chất lượng, đánh số cây, **treo biển tên, lập hồ sơ** ...”

¹⁶ “a) Thống kê về số lượng, chất lượng, đánh số cây, lập hồ sơ cho từng tuyến phố, khu vực công cộng. b) Đối với cây cổ thụ, cây cần bảo tồn ngoài việc thực hiện việc thống kê, phân loại, đánh số, cần phải **treo biển tên và lập hồ sơ** ...”

¹⁷ ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn công tác quản lý cây xanh đô thị

¹⁸ ngày 01/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết về chế độ báo cáo định kỳ; sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điều của các Thông tư liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

định¹⁹. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định này để đảm bảo tính chính xác, thống nhất trong dự thảo văn bản.

- Điều 17, 18 quy định về trách nhiệm của đơn vị thực hiện dịch vụ về quản lý cây xanh đô thị và trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được giao quản lý trực tiếp cây xanh đô thị; tuy nhiên, chưa thể hiện trách nhiệm của các chủ thể này trong việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định nội dung này để đảm bảo đầy đủ trách nhiệm trong thực hiện các quy định có liên quan đến quản lý cây xanh đô thị.

- Tên các Danh mục tại nội dung Điều 3; khoản 1 Điều 7; điểm a khoản 3 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 18 chưa được thể hiện chính xác, thống nhất với tên gọi của các Danh mục này ở các Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định; do đó, đề nghị nghiên cứu quy định thống nhất nội dung này.

- Tại Phụ lục II và Phụ lục III ban hành kèm theo dự thảo Quyết định: đề nghị không quy định đoạn đầu của phụ lục để tránh trùng lặp vì các nội dung này đã được thể hiện ở khoản 2, 3 Điều 3 dự thảo Quy định.

- Một số nội dung dự thảo Quy định quy định trùng lặp²⁰; quy định lại²¹ một số quy định của Nghị định số 64/2010/NĐ-CP, Thông tư số 20/2005/TT-BXD là chưa phù hợp với khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định nội dung này phù hợp với quy định của pháp luật²².

4. Về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành Quyết định

Qua các nội dung trong dự thảo Quyết định cho thấy đảm bảo nguồn lực, điều kiện thi hành dự thảo Quyết định này.

5. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Để ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày phù hợp với quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP²³, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Tại dự thảo Quyết định: trình bày căn cứ ban hành thứ nhất, thứ hai phù hợp với Mục 5²⁴ Phần V Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Tại dự thảo Quy định: (i) không sử dụng dấu ba chấm (...) tại khoản 2 Điều 8 để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1²⁵, 2²⁶ Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; (ii) trình bày thứ tự các điểm thuộc khoản 1

¹⁹ cơ quan thẩm quyền là cơ quan nào?

²⁰ Điều 13: khoản 3, 4 trùng lặp với nội dung đã được quy định tại khoản 1; khoản 6 Điều 16 trùng lặp với khoản 1 Điều 12.

²¹ khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 2 quy định lại nội dung khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 3 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP; khoản 2 Điều 6 quy định lại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 64/2010/NĐ-CP; khoản 2 Điều 7 quy định lại điểm a khoản 1 mục II phần II Thông tư 20/2005/TT-BXD; Điều 17 quy định lại khoản 1, 3, 4 mục IV phần III Thông tư 20/2005/TT-BXD.

²² trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu quy định theo hướng viện dẫn đến quy định của pháp luật có liên quan.

²³ ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

²⁴ “Viết hoa chữ cái đầu tiên của tên loại văn bản và chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên gọi của văn bản ...”

²⁵ “... cách diễn đạt phải rõ ràng, dễ hiểu”.

²⁶ “... quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh ...”

Điều 15 dự thảo Quy định phù hợp với điểm đ²⁷ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; (iii) rà soát, trình bày thống nhất cụm từ “UBND ” và cụm từ “Ủy ban nhân dân” trong toàn bộ dự thảo văn bản; (iv) nghiên cứu bố cục lại dự thảo Quy định theo hướng gồm 3 chương (Chương I – Quy định chung; Chương II – Quy định cụ thể; Chương III – Tổ chức thực hiện) để đảm bảo tính logic, phù hợp; (v) gộp file dự thảo Quyết định và file dự thảo Quy định thành một file và thực hiện đánh số trang dự thảo văn bản phù hợp với Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; (vi) rà soát trình bày viện dẫn đến quy định có liên quan²⁸ phù hợp với khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP – được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16²⁹ Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đồng thời khi viện dẫn đề nghị viện dẫn đến quy định thuộc văn bản được sửa đổi, bổ sung rồi đến quy định thuộc văn bản sửa đổi, bổ sung; (vii) chỉnh sửa cụm từ “... theo Phụ lục ... của Quy định này³⁰” thành “... theo Phụ lục ... kèm theo Quyết định này” để đảm bảo chính xác và thống nhất với trích yếu của từng Phụ lục; (viii) chỉnh sửa tên Điều 19 thành Điều khoản thi hành để đảm bảo tính phù hợp, tránh trùng lặp với tên Chương.

6. Về điều kiện trình UBND tỉnh

- Về trình tự, thủ tục: cơ bản đảm bảo quy trình xây dựng văn bản QPPL theo quy định.

- Về nội dung và ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa các nội dung đã nêu tại mục 1, tiểu mục 3.2 mục 3, mục 5 Báo cáo này để đảm bảo chất lượng dự thảo văn bản QPPL trình UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu chỉnh sửa và hoàn chỉnh, đảm bảo đầy đủ hồ sơ trình UBND tỉnh theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 - được sửa đổi, bổ sung tại khoản 41 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VB&QLXLVPHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Ngọc Bích

²⁷ “Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt”

²⁸ khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 8

²⁹ “Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó”

³⁰ khoản 1, 2, 3, 6 Điều 3; điểm a khoản 3 Điều 9